

[SÁCH PHÂN CA XÉT NGHIỆM COVID THÍ SINH THI TẠI ĐIỂM THI THPT NGUYỄN

Địa điểm xét nghiệm: Trường Tiểu học Bến Cảng - Số 298B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4.

Ngày xét nghiệm: 03/ 07/ 2021

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Tên trường	Ngày sinh	Ca Test Covid
1	02055171	2383	LÊ VŨ THIÊN AN	TT GDNN-GDTX Quận 7	03/04/2003	CA 1 (7G30-9G30)
2	02055191	2384	HUỖNH NGỌC TRÂM ANH	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/08/2003	CA 1 (7G30-9G30)
3	02055199	2384	LÊ NGUYỄN THỊ TRÂM ANH	TT GDNN-GDTX Quận 7	27/08/2003	CA 1 (7G30-9G30)
4	02055207	2384	NGUYỄN HUỖNH MAI ANH	TT GDNN-GDTX Quận 7	15/06/2002	CA 1 (7G30-9G30)
5	02055242	2386	PHAN THỊ HUỖNH ÁNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	05/01/2001	CA 1 (7G30-9G30)
6	02055250	2386	HỒ MINH BẢO	TT GDNN-GDTX Quận 7	18/08/2003	CA 1 (7G30-9G30)
7	02055261	2386	NGUYỄN VĂN BẢO	TT GDNN-GDTX Quận 7	25/05/2002	CA 1 (7G30-9G30)
8	02055263	2387	PHẠM QUỐC BẢO	TT GDNN-GDTX Quận 7	22/07/2003	CA 1 (7G30-9G30)
9	02055293	2388	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	22/06/2003	CA 1 (7G30-9G30)
10	02055296	2388	VÕ CHÍ CƯỜNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/11/2003	CA 1 (7G30-9G30)
11	02055304	2388	SATO DO	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/10/2002	CA 1 (7G30-9G30)
12	02055315	2389	VÕ THỊ PHƯƠNG DUNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/12/2003	CA 1 (7G30-9G30)
13	02055322	2389	ĐÀO SỸ DUY	TT GDNN-GDTX Quận 7	27/04/2003	CA 1 (7G30-9G30)
14	02055353	2390	PHAN THỊ THÙY DƯƠNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/07/2003	CA 1 (7G30-9G30)
15	02055365	2391	HUỖNH KHẮC ĐẠT	TT GDNN-GDTX Quận 7	08/10/2003	CA 1 (7G30-9G30)
16	02055367	2391	HUỖNH THANH TIẾN ĐẠT	TT GDNN-GDTX Quận 7	02/09/2003	CA 1 (7G30-9G30)
17	02055374	2391	NGUYỄN TẤN ĐẠT	TT GDNN-GDTX Quận 7	03/04/2002	CA 1 (7G30-9G30)
18	02055375	2391	NGUYỄN TẤN ĐẠT	TT GDNN-GDTX Quận 7	17/11/2003	CA 1 (7G30-9G30)
19	02055378	2391	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/02/2003	CA 1 (7G30-9G30)
20	02055395	2392	TÔ MINH ĐỊNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	29/05/2003	CA 2 (9G30-11G30)
21	02055400	2392	NGUYỄN VŨ HOÀNG ĐÔNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	01/10/2002	CA 2 (9G30-11G30)
22	02055410	2393	NGUYỄN HIỀN ĐỨC	TT GDNN-GDTX Quận 7	15/10/1995	CA 2 (9G30-11G30)
23	02055415	2393	TRẦN ĐỨC GIA	TT GDNN-GDTX Quận 7	30/09/2003	CA 2 (9G30-11G30)
24	02055424	2393	NGUYỄN THỊ THÁI HÀ	TT GDNN-GDTX Quận 7	28/12/2003	CA 2 (9G30-11G30)
25	02055430	2394	NGUYỄN THANH HẢI	TT GDNN-GDTX Quận 7	05/04/2001	CA 2 (9G30-11G30)
26	02055438	2394	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	16/02/1991	CA 2 (9G30-11G30)
27	02055442	2394	TRẦN MỸ HẠNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	06/06/2002	CA 2 (9G30-11G30)
28	02055462	2395	MAI MỸ HÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	18/03/2003	CA 2 (9G30-11G30)
29	02055468	2395	MAI THỊ HẬU	TT GDNN-GDTX Quận 7	07/11/2000	CA 2 (9G30-11G30)
30	02055480	2396	VÕ THỊ NGỌC HIỀN	TT GDNN-GDTX Quận 7	11/09/1998	CA 2 (9G30-11G30)
31	02055499	2396	PHAN THỊ NHƯ HOA	TT GDNN-GDTX Quận 7	04/12/2003	CA 2 (9G30-11G30)
32	02055504	2397	LƯU ĐỨC HÒA	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/10/1998	CA 2 (9G30-11G30)

Ngày xét nghiệm: 03/ 07/ 2021

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Tên trường	Ngày sinh	Ca Test Covid
33	02055506	2397	TRẦN VĂN HOÀN	TT GDNN-GDTX Quận 7	16/07/2003	CA 2 (9G30-11G30)
34	02055508	2397	NGÔ VĂN HOÀNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	24/10/2002	CA 2 (9G30-11G30)
35	02055515	2397	ĐỖ NGỌC XUÂN HỒNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	04/06/2003	CA 2 (9G30-11G30)
36	02055517	2397	HUỖNH VĂN HƠN	TT GDNN-GDTX Quận 7	19/05/1997	CA 2 (9G30-11G30)
37	02055522	2397	NGUYỄN TUẤN HÙNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	21/08/2003	CA 2 (9G30-11G30)
38	02055524	2397	NGUYỄN BÁ HUY	TT GDNN-GDTX Quận 7	18/10/2003	CA 2 (9G30-11G30)
39	02055526	2398	NGUYỄN HUỖNH GIA HUY	TT GDNN-GDTX Quận 7	11/08/2001	CA 2 (9G30-11G30)
40	02055527	2398	NGUYỄN QUỐC HUY	TT GDNN-GDTX Quận 7	30/09/2003	CA 2 (9G30-11G30)
41	02055528	2398	TRƯƠNG QUỐC HUY	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/02/2003	CA 2 (9G30-11G30)
42	02055529	2398	TRẦN ĐOÀN THU HƯƠNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	15/05/2003	CA 2 (9G30-11G30)
43	02055531	2398	PHẠM VĂN KHAN	TT GDNN-GDTX Quận 7	06/11/2000	CA 2 (9G30-11G30)
44	02055532	2398	DIỆC DUY KHANG	TT GDNN-GDTX Quận 7	19/04/2002	CA 2 (9G30-11G30)
45	02055533	2398	TRẦN GIA KHANG	TT GDNN-GDTX Quận 7	06/12/2002	CA 2 (9G30-11G30)
46	02055534	2398	VÕ NGUYỄN THY KHANH	TT GDNN-GDTX Quận 7	19/10/2003	CA 2 (9G30-11G30)
47	02055535	2398	NGUYỄN KIM KHÁNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	09/08/2001	CA 2 (9G30-11G30)
48	02055536	2398	NGUYỄN VIỆT KHÁNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	24/03/2003	CA 2 (9G30-11G30)
49	02055538	2398	NGUYỄN HOÀNG LAM	TT GDNN-GDTX Quận 7	24/02/2003	CA 2 (9G30-11G30)
50	02055539	2398	NGUYỄN THỊ LAN	TT GDNN-GDTX Quận 7	25/03/1978	CA 2 (9G30-11G30)
51	02055540	2398	NGUYỄN CHẤN LÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	03/05/2003	CA 2 (9G30-11G30)
52	02055542	2398	NGUYỄN THỊ THÚY LIÊN	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/10/2003	CA 2 (9G30-11G30)
53	02055543	2398	LÊ QUANG LINH	TT GDNN-GDTX Quận 7	21/04/2002	CA 2 (9G30-11G30)
54	02055545	2398	NGUYỄN KHÁNH LINH	TT GDNN-GDTX Quận 7	22/12/2003	CA 2 (9G30-11G30)
55	02055546	2398	TRẦN KHÁNH LINH	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/02/2000	CA 2 (9G30-11G30)
56	02055547	2398	TRẦN THỊ LINH	TT GDNN-GDTX Quận 7	24/01/2003	CA 2 (9G30-11G30)
57	02055548	2398	HUỖNH KIM LONG	TT GDNN-GDTX Quận 7	03/09/2000	CA 2 (9G30-11G30)
58	02055549	2398	LÊ VÕ NGỌC LONG	TT GDNN-GDTX Quận 7	04/11/2003	CA 2 (9G30-11G30)
59	02055552	2399	NGUYỄN THỊ HOÀI LY	TT GDNN-GDTX Quận 7	01/07/2003	CA 2 (9G30-11G30)
60	02055553	2399	NGUYỄN HOÀNG MÃN	TT GDNN-GDTX Quận 7	22/10/2002	CA 2 (9G30-11G30)
61	02055554	2399	LÊ TRIỆU MINH	TT GDNN-GDTX Quận 7	01/12/2002	CA 2 (9G30-11G30)
62	02055556	2399	NGUYỄN DIỆU HÀ MY	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/11/2003	CA 2 (9G30-11G30)
63	02055559	2399	HOÀNG THỊ THANH NGÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	17/10/2003	CA 2 (9G30-11G30)
64	02055560	2399	LƯU THỊ KIM NGÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	05/11/2002	CA 2 (9G30-11G30)
65	02055563	2399	TRẦN THỊ THANH NGÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	19/10/2003	CA 2 (9G30-11G30)
66	02055564	2399	TRẦN THỊ TUYẾT NGÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	07/09/1993	CA 2 (9G30-11G30)

Ngày xét nghiệm: 03/ 07/ 2021

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Tên trường	Ngày sinh	Ca Test Covid
67	02055565	2399	LÊ ĐÌNH NGHĨA	TT GDNN-GDTX Quận 7	10/08/1994	CA 2 (9G30-11G30)
68	02055566	2399	PHẠM MINH NGHĨA	TT GDNN-GDTX Quận 7	20/06/2003	CA 2 (9G30-11G30)
69	02055567	2399	TRẦN VĨNH MINH NGỌC	TT GDNN-GDTX Quận 7	06/06/2003	CA 2 (9G30-11G30)
70	02055568	2399	LÊ THỊ MINH NGUYỄN	TT GDNN-GDTX Quận 7	17/04/2003	CA 2 (9G30-11G30)
71	02055569	2399	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	TT GDNN-GDTX Quận 7	04/09/2002	CA 2 (9G30-11G30)
72	02055570	2399	TRẦN NHẬT THẢO NGUYỄN	TT GDNN-GDTX Quận 7	12/07/2000	CA 2 (9G30-11G30)
73	02055571	2399	NGUYỄN TRUNG NHÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/01/2002	CA 2 (9G30-11G30)
74	02055572	2399	VƯƠNG TRUNG NHÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	23/09/2003	CA 2 (9G30-11G30)
75	02055573	2399	TRẦN MINH NHẬT	TT GDNN-GDTX Quận 7	01/04/2002	CA 2 (9G30-11G30)
76	02055574	2400	LÊ NGỌC THẢO NHI	TT GDNN-GDTX Quận 7	03/10/2002	CA 2 (9G30-11G30)
77	02055575	2400	PHẠM THỊ SANG NHI	TT GDNN-GDTX Quận 7	04/02/2003	CA 2 (9G30-11G30)
78	02055576	2400	MAI TRẦN TUYẾT NHUNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	23/01/2003	CA 2 (9G30-11G30)
79	02055577	2400	NGUYỄN THỊ THANH NHUNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	24/02/2003	CA 2 (9G30-11G30)
80	02055578	2400	LÊ THỊ QUỲNH NHƯ	TT GDNN-GDTX Quận 7	18/08/2003	CA 2 (9G30-11G30)
81	02055579	2400	NGUYỄN THỤY PHƯƠNG NHƯ	TT GDNN-GDTX Quận 7	25/12/2003	CA 2 (9G30-11G30)
82	02055582	2400	VÕ NGUYỄN QUỲNH NHƯ	TT GDNN-GDTX Quận 7	18/07/2001	CA 2 (9G30-11G30)
83	02055587	2400	NGUYỄN TRUNG PHONG	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/03/2002	CA 2 (9G30-11G30)
84	02055588	2400	PHAN NHẬT PHONG	TT GDNN-GDTX Quận 7	21/02/2003	CA 2 (9G30-11G30)
85	02055589	2400	NGUYỄN PHƯỚC PHÚ	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/05/2003	CA 2 (9G30-11G30)
86	02055590	2400	ĐẶNG QUANG PHÚC	TT GDNN-GDTX Quận 7	23/12/2001	CA 2 (9G30-11G30)
87	02055592	2400	NGUYỄN VŨ HỮU PHÚC	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/05/2003	CA 2 (9G30-11G30)
88	02055593	2400	NGUYỄN NGỌC NHƯ PHƯƠNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	20/11/2003	CA 2 (9G30-11G30)
89	02055594	2400	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	17/05/2002	CA 2 (9G30-11G30)
90	02055595	2400	CHÂU HỮU QUANG	TT GDNN-GDTX Quận 7	27/05/2002	CA 2 (9G30-11G30)
91	02055596	2400	LÊ HỮU QUÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	24/05/2003	CA 2 (9G30-11G30)
92	02055598	2401	HUỲNH THỊ TỎ QUYÊN	TT GDNN-GDTX Quận 7	21/07/2003	CA 3 (13G30-15G30)
93	02055601	2401	LÊ THANH SANG	TT GDNN-GDTX Quận 7	16/02/2003	CA 3 (13G30-15G30)
94	02055602	2401	NGÔ NGỌC SANG	TT GDNN-GDTX Quận 7	27/12/2002	CA 3 (13G30-15G30)
95	02055604	2401	LÊ CÔNG SANH	TT GDNN-GDTX Quận 7	30/06/1996	CA 3 (13G30-15G30)
96	02055606	2401	LÊ DUY SƠN	TT GDNN-GDTX Quận 7	10/05/2003	CA 3 (13G30-15G30)
97	02055607	2401	CHÂU TỔNG THIÊN TÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	02/11/2001	CA 3 (13G30-15G30)
98	02055608	2401	NGUYỄN ĐÌNH TÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	01/06/2002	CA 3 (13G30-15G30)
99	02055609	2401	NGUYỄN THANH TÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	11/08/2003	CA 3 (13G30-15G30)
100	02055611	2401	ĐỖ THỊ TUYẾT THANH	TT GDNN-GDTX Quận 7	23/10/2003	CA 3 (13G30-15G30)

Ngày xét nghiệm: 03/ 07/ 2021

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Tên trường	Ngày sinh	Ca Test Covid
101	02055612	2401	NGUYỄN MINH THÀNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	15/08/2002	CA 3 (13G30-15G30)
102	02055613	2401	NGUYỄN QUỐC THÀNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	06/05/2003	CA 3 (13G30-15G30)
103	02055616	2401	LÊ NGUYỄN HOÀNG THẮNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	21/10/2003	CA 3 (13G30-15G30)
104	02055617	2401	TRẦN THANH THIÊN	TT GDNN-GDTX Quận 7	01/10/2002	CA 3 (13G30-15G30)
105	02055619	2401	NGUYỄN PHẠM PHÚC THỊNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	23/11/2003	CA 3 (13G30-15G30)
106	02055620	2401	PHAN TRỌNG THỊNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	12/12/2000	CA 3 (13G30-15G30)
107	02055621	2401	VÔ PHÚC THỊNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	26/12/2003	CA 3 (13G30-15G30)
108	02055622	2402	TRẦN BUI VĂN PHƯỚC THỌ	TT GDNN-GDTX Quận 7	04/01/2000	CA 3 (13G30-15G30)
109	02055623	2402	NGUYỄN DIỆP THÔNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	30/03/2001	CA 3 (13G30-15G30)
110	02055624	2402	NGÔ THỊ TÚ THUẬN	TT GDNN-GDTX Quận 7	17/05/1991	CA 3 (13G30-15G30)
111	02055625	2402	NGUYỄN HỮU THUẬN	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/10/2002	CA 3 (13G30-15G30)
112	02055626	2402	NGUYỄN VĂN THUẬN	TT GDNN-GDTX Quận 7	29/01/1999	CA 3 (13G30-15G30)
113	02055627	2402	NGUYỄN MINH THƯ	TT GDNN-GDTX Quận 7	13/03/2001	CA 3 (13G30-15G30)
114	02055628	2402	PHAN TÔN ANH THƯ	TT GDNN-GDTX Quận 7	08/06/2003	CA 3 (13G30-15G30)
115	02055629	2402	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	13/09/2003	CA 3 (13G30-15G30)
116	02055630	2402	ĐẶNG THÀNH TÍN	TT GDNN-GDTX Quận 7	16/02/1995	CA 3 (13G30-15G30)
117	02055632	2402	VÔ TRUNG TÍN	TT GDNN-GDTX Quận 7	03/04/2003	CA 3 (13G30-15G30)
118	02055634	2402	PHAN THANH TOÀN	TT GDNN-GDTX Quận 7	19/10/2003	CA 3 (13G30-15G30)
119	02055636	2402	PHẠM HỒNG TRÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	14/04/2003	CA 3 (13G30-15G30)
120	02055637	2402	ĐÀO THỊ HOÀNG TRÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	15/08/2003	CA 3 (13G30-15G30)
121	02055638	2402	NGUYỄN HUỲNH NGỌC TRÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	31/07/2002	CA 3 (13G30-15G30)
122	02055639	2402	NINH NGỌC BÍCH TRÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	03/10/2003	CA 3 (13G30-15G30)
123	02055640	2402	TRỊNH NGỌC TRÂM	TT GDNN-GDTX Quận 7	12/07/1999	CA 3 (13G30-15G30)
124	02055641	2402	NGUYỄN THỊ MỘNG TRÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	03/11/2003	CA 3 (13G30-15G30)
125	02055643	2402	NGUYỄN NGỌC NHƯ TRINH	TT GDNN-GDTX Quận 7	18/04/2003	CA 3 (13G30-15G30)
126	02055644	2402	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRINH	TT GDNN-GDTX Quận 7	01/09/2003	CA 3 (13G30-15G30)
127	02055645	2402	TRƯƠNG VĂN HIẾU TRÍNH	TT GDNN-GDTX Quận 7	25/07/2000	CA 3 (13G30-15G30)
128	02055646	2403	TRẦN BÌNH TRỌNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	30/11/2003	CA 3 (13G30-15G30)
129	02055647	2403	VŨ DƯƠNG THANH TRÚC	TT GDNN-GDTX Quận 7	16/09/2003	CA 3 (13G30-15G30)
130	02055650	2403	CHÂU ĐAN TRƯỜNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	01/05/2003	CA 3 (13G30-15G30)
131	02055651	2403	DƯƠNG NHẬT TRƯỜNG	TT GDNN-GDTX Quận 7	12/07/2001	CA 3 (13G30-15G30)
132	02055655	2403	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN	TT GDNN-GDTX Quận 7	21/12/1997	CA 3 (13G30-15G30)
133	02055656	2403	NGUYỄN HOÀNG TUẤN	TT GDNN-GDTX Quận 7	17/08/2002	CA 3 (13G30-15G30)
134	02055659	2403	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	TT GDNN-GDTX Quận 7	22/11/2002	CA 3 (13G30-15G30)

Ngày xét nghiệm: 03/ 07/ 2021

STT	SBD	Phòng	Họ tên	Tên trường	Ngày sinh	Ca Test Covid
135	02055660	2403	TRẦN NGỌC BẢO UYÊN	TT GDNN-GDTX Quận 7	27/09/2003	CA 3 (13G30-15G30)
136	02055661	2403	PHAN THANH VÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	24/07/2003	CA 3 (13G30-15G30)
137	02055662	2403	TRẦN THỊ THANH VÂN	TT GDNN-GDTX Quận 7	23/05/2003	CA 3 (13G30-15G30)
138	02055663	2403	TRẦN THUY YẾN VI	TT GDNN-GDTX Quận 7	04/09/2001	CA 3 (13G30-15G30)